TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG TÍN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 32/2022/QĐST-DS	*Thường Tín, ngày 23 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 348, 351, 355, 470 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Điều 13; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về "mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án";

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 61/2021/TLST-DS ngày 19 tháng 11 năm 2021 về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (viết tắt là Techcombank)
Trụ sở: Số 191 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Hùng Anh, chức vụ: Chủ tịch HĐQT
Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị Nhị, chức vụ: Giám đốc xử lý nợ.
(Văn bản ủy quyền số 1218/QĐ-HĐQT ngày 27/09/2017)
Người được ủy quyền lại: Bà Trần Thị Hồng P, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ.

***- Bị đơn*:** Anh Trần Tiến Đ, sinh năm 1983
Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1987
Cùng trú tại: Thôn Vạn Điểm, xã Vạn Điểm, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:
+ Cụ Nguyễn Thị R, sinh năm 1932

+ Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1963

+ Cháu Trần Yến V, sinh năm 2006

+ Cháu Trần Khánh N, sinh năm 2019

Cùng trú tại: Thôn Vạn Điểm, xã Vạn Điểm, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội.

(Cháu Vy và cháu Ngọc do anh Trần Tiến Đ và chị Nguyễn Thị H đại diện theo pháp luật)

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Anh Trần Tiến Đ và chị Nguyễn Thị H, xác nhận còn nợ Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam tổng số tiền là: **1.177.231.474** đồng *(Một tỉ một trăm bảy mươi bảy triệu, hai trăm ba mốt nghìn, bốn trăm bảy mươi tư đồng)* bao gồm 443.112.560 đồng nợ gốc; 391.053.178 đồng nợ lãi trong hạn; 343.065.736 đồng nợ lãi quá hạn, tính đến ngày 15/6/2022, theo Hợp đồng tín dụng trung, dài hạn số 39984/HĐTD/TH-TN/TCB/LTK-BTD ngày 20/12/2010 và Khế ước nhận nợ số 39984 ngày 23/12/2010.

2. Anh Trần Tiến Đ và chị Nguyễn Thị H đồng ý thanh toán trả Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam số tiền **1.177.231.474** đồng *(Một tỉ một trăm bảy mươi bảy triệu, hai trăm ba mốt nghìn, bốn trăm bảy mươi tư đồng)*.

+ Kể từ ngày 16/6/2022, anh Trần Tiến Đ và chị Nguyễn Thị H vẫn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng trung, dài hạn số 39984/HĐTD/TH-TN/TCB/LTK-BTD ngày 20/12/2010 và Khế ước nhận nợ số 39984 ngày 23/12/2010 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

+ Trường hợp anh Trần Tiến Đ và chị Nguyễn Thị H không trả được nợ hoặc trả không đầy đủ khoản nợ trên và lãi phát sinh thì Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp là: Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số 109, tờ bản đồ 05, có địa chỉ: Thôn Vạn Điểm, xã Vạn Điểm, huyện Thường Tín, (tỉnh Hà Tây cũ, nay là Thành phố Hà Nội). Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH 478172 do UBND huyện Thường Tín, (tỉnh Hà Tây cũ, nay là Thành phố Hà Nội) cấp ngày 27/01/2007 mang tên Trần Tiến Đ và Nguyễn Thị H. Hợp đồng thế chấp số 2960.2010/HĐTC ngày 20/12/2010 tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Tú - Thành phố Hà Nội, để thu hồi nợ.

+ Trường hợp sau khi phát mại toàn bộ tài sản thế chấp mà vẫn không thanh toán được hết nợ thì anh Trần Tiến Đ và chị Nguyễn Thị H phải có nghĩa vụ tiếp

tục thanh toán nốt khoản nợ gốc và lãi (lãi tính như thỏa thuận của Hợp đồng tín dụng trung, dài hạn số 39984/HĐTD/TH-TN/TCB/LTK-BTD ngày 20/12/2010 và Khế ước nhận nợ số 39984 ngày 23/12/2010 mà hai bên đã ký kết).

3. Về án phí:

+ Anh Trần Tiến Đ và chị Nguyễn Thị H phải nộp 23.658.000 đồng *(Hai mươi ba triệu, sáu trăm năm mươi tám nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

+ Trả lại Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp 27.255.000 đồng *(Hai mươi bảy triệu, hai trăm năm mươi lăm nghìn đồng)* tại biên lai thu số AA/2020/22673 ngày 09/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Tín - Thành phố Hà Nội.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội.
- VKSND thành phố Hà Nội.
- VKSND huuyện Thường Tín.
- Chi cục THA huyện Thường Tín.
- Đương sự.
- Lưu.

Phạm Trung Hòa